TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNHÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 15.01.2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Lê Viết Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng M - sinh năm: 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Hoàng Kim V; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Ngọc B (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13.8.2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Phạm Thị Tuyết Nhung – sinh năm: 1965 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: xã Đ, huyện M, tỉnh Q.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Nguyễn Ngọc B – sinh năm: 1976 (có mặt)
Thường trú: xã P, huyện I, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13.8.2019, do không có tiền tiêu xài nên Lê Hoàng M nảy sinh ý định đi cướp giật, M lấy một con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng gỗ mang theo trong người, khi điều khiển xe gắn máy biển số 70M2-1661 đi đến chợ tự phát thuộc ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn thì nhìn thấy chị Phạm Thị Tuyết N là người bán vé số dạo đang bán vé số nên nảy sinh ý định giật vé số để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, M vẫn ngồi trên xe máy đang nổ máy, M nói chị N đưa xấp vé số để M lựa số thì chị N đưa, M đưa lại cho chị N khoảng 1/3 số vé, số vé còn lại thì M chiếm đoạt rồi nhanh chóng tăng tốc độ bỏ chạy, chạy được khoảng 100 mét thì M bị Công an viên Mai Thành Đ dùng chân đạp vào xe của M làm M té ngã, M rút dao ra định chống trả nhưng bị anh Đ cùng quần chúng bắt cùng vật chứng. Tiến hành kiểm tra tài sản bị chiếm đoạt gồm 102 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bến Tre và 38 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, mở thường vào ngày chiều ngày 13.8.2019, mệnh giá 10.000/tờ, tổng trị giá 1.400.000 đồng.

Qua quá trình điều tra M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của minh phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng cùng vật chứng thu giữ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe máy biển số 70M2-1661 (số khung HZMN8H003872, số máy 52FMHV423872), qua xác minh xe do Nguyễn Nghĩa H làm chủ sở hữu đã bán xe cho B bằng giấy tay, B và M sống chung như vợ chồng, việc M sử dụng xe đi cướp giật thì B không biết).

Vật chứng thu giữ:

- 140 tờ vé số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tỉnh Bến Tre mở thường chiều ngày 13.8.2019 (đã trả cho chủ sở hữu).

- 01 xe máy biển số 70M2-1661 (số khung HZMN8H003872, số máy 52FMHV423872),

- 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm;

Tại bản Cáo trạng số 211/CT-VKS-HS ngày 25.11.2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Lê Hoàng M về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị xử phạt:

Lê Hoàng M mức án từ 3(ba) năm 06(sáu) tháng tù đến 04(bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm.

Đề nghị trả lại 01 xe máy biển số 70M2-1661 (số khung HZMN8H003872, số máy 52FMHV423872) cho Bà Nguyễn Ngọc B.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại Phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Hoàng M đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Giữa nơi công cộng bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã bất chấp hậu quả xảy ra cho bản thân, cho người bị hại và cho những người chung quanh.

Xét thấy bị cáo là người có đủ sức khỏe để lao động nhưng không chăm lo làm ăn lương thiện mà lại đi cướp giật tài sản để có tiền để tiêu xài cho bản thân. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt tuy có giá trị không lớn nhưng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo hết sức nguy hiểm.

Vào ngày 13.8.2019 bị cáo M đã điều khiển xe gắn máy giật 140 tờ vé số của bị hại tại chợ tự phát thuộc ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn nhanh chóng tẩu thoát thì bị bắt giữ. Việc bị cáo sử dụng xe gắn máy đi giật tài sản của người đi đường như đã nêu trên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, đây là

tình tiết định khung hình phạt. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Do đó, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và việc áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm giúp bị cáo cải tạo tốt hơn, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản, đồng thời cũng nhằm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên toà hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và xét hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm là vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy;
- Đối với chiếc xe máy biển số 70M2-1661 (số khung HZMN8H003872, số máy 52FMHV423872) Bà Nguyễn Ngọc B có yêu cầu được nhận lại, căn cứ vào giấy bán xe ngày 15.2.2019 giữa ông Nguyễn Thành H với Bà Nguyễn Ngọc B), bà B có mua lại chiếc xe trên với giá 3.100.000 đồng, bà B không biết bị cáo M mượn xe đi cướp giật nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của bà B là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung truy tố tại bản Cáo trạng, một phần quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng M phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt :

Bị cáo Lê Hoàng M 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13.8.2019.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan cán bằng gỗ dài 20cm.

- Trả lại cho Bà Nguyễn Ngọc B chiếc xe máy biển số 70M2-1661 (số khung HZMN8H003872, số máy 52FMHV423872) .

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10.12.2019 và Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS-HS ngày 25.11.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- TAND TP.HCM;
- Bị cáo;
- VKS ND huyện Hóc Môn;
- Người bị hại;
- Thi hành án huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Lưu:HS,VT.

Phan Anh Phong